

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LINH ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LINH ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107661644

3. Ngày thành lập: 09/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng 403, tầng 4, Tòa nhà Ocean Park, Số 1 Đào Duy Anh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0965767767

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
2.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
3.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
4.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
5.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác	4620
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
10.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi.	4931
11.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
12.	Xây dựng nhà các loại	4100
13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
14.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự (không bao gồm kinh doanh dịch vụ quán bar, karaoke, vũ trường)	5510
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

16.	In ấn	1811
17.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống chiếu sáng, hệ thống báo động chống trộm, camera	4321
18.	Khai thác quặng sắt	0710
19.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
20.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn Sản xuất sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu: - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đạc; - Sản xuất cửa an toàn, két, cửa bọc sắt... - Sản xuất túi đựng nữ trang; - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp; - Sản xuất hộp kim loại đựng thức ăn, hộp và ống tuýp có thể gấp lại được; - Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít; - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như : Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện; - Sản xuất các chi tiết được làm từ dây: dây gai, dây rào đậu, vĩ, lưới, vải... - Sản xuất đinh hoặc ghim; - Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự; - Sản xuất các sản phẩm đinh vít - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự; - Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như : Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo; - Sản xuất xích, trừ xích dẫn năng lượng;	2599
21.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn dụng cụ y tế; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
23.	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí	3012
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659(Chính)
25.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

26.	Bán buôn gạo	4631
27.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.	8299
29.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
30.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
31.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản (không bao gồm tư vấn giá nhà đất) Dịch vụ quảng cáo bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
32.	Xây dựng công trình công ích	4220
33.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phôi thép, thỏi, thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L...) - Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình.	4662
34.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
35.	Bán buôn thực phẩm	4632
36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
37.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa Môi giới thương mại	4610
39.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
40.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
41.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
42.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
43.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
44.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
45.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
46.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
47.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên dụng - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bề bơi ngoài trời;	4390

48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
49.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
50.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5221
52.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
53.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn dầu thô Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan ;'	4661
54.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
55.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
56.	Bán mô tô, xe máy	4541
57.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
58.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
59.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt Chi tiết: Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu : Khai thác quặng nhôm, đồng, chì, kẽm, thiếc, mangan, crôm, niken, coban, molybden, tantali, vanadi.	0722
60.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ đắp đường, các cơ sở hạ tầng công).	4290

61.	Khai thác khí đốt tự nhiên	0620
-----	----------------------------	------

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 1.000.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRUNG KIÊN	Khu Giang Nam, Thị Trấn Thanh Nê, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	6.000	6.000.000.000	20,000	151311295	
			Tổng số	6.000	6.000.000.000	20,000		
2	VŨ THỊ HUÊ	Thôn 2, Xã Đông Xuân, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.500	22.500.000.000	75,000	152064598	
			Tổng số	22.500	22.500.000.000	75,000		
3	PHẠM THỊ MÙI	Thôn 3, Xã Minh Lăng, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500	1.500.000.000	5,000	150918971	
			Tổng số	1.500	1.500.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TRUNG KIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 18/11/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 151311295

Ngày cấp: 31/03/2003

Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Khu Giang Nam, Thị Trấn Thanh Nê, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Khu Giang Nam, Thị Trấn Thanh Nê, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội